

Số: 106/2024/QĐST-DS

Thốt Nốt, ngày 22 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 357/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ranh giới giữa các bất động sản liền kề*”

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông Võ Ngọc D - sinh năm: 1963

Địa chỉ: khu vực Tràng Thọ B, phường T, Q. T, Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Phạm Thái B – sinh năm: 1971

Địa chỉ: khu vực Tràng Thọ B, phường T, Q. T, Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Ngọc H – sinh năm: 1952.

2/ Bà Võ Thị Thu V – sinh năm: 1954

3/ Ông Võ Ngọc D – sinh năm: 1963.

4/ Ông Võ Ngọc Q – sinh năm: 1966.

5/ Ông Võ Ngọc S – sinh năm: 1968.

6/ Bà Võ Thị Thu H1 – sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: K1, P. T, Q. T, Cần Thơ.

(Bà H, ông Q, bà H1, ông S ủy quyền cho D tham gia tố tụng)

7/ Ông Võ Ngọc N – sinh năm: 1960

Địa chỉ: KV Tràng Thọ B, phường T, Q. T, Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền ông Nguyễn Đình K – sinh năm: 1986

Địa chỉ: KV L, phường T, Q. T, Cần Thơ.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Công nhận thửa đất số 1188, có diện tích qua đo đạc thực tế 44,2m<sup>2</sup>, loại đất ODT, tờ bản đồ số 7 do hộ bà Huỳnh Thị L đứng tên chủ sử dụng trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00532 được Ủy ban nhân dân huyện T (cũ) cấp cho ngày 12/4/2004, đất tọa lạc khu vực Tràng Thọ B, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, hiện phần đất do nguyên đơn ông Võ Ngọc D đang quản lý sử dụng.

2.2/ Công nhận thửa đất số 1185, có diện tích qua đo đạc thực tế 38,3m<sup>2</sup> loại đất CLN, tờ bản đồ số 7 do hộ ông Phạm Văn M đứng tên chủ sử dụng trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00221 được Ủy ban nhân dân huyện T (cũ) cấp ngày 17/02/2003 đã được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận T chỉnh lý tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Phạm Thái B vào ngày 25/10/2011, đất tọa lạc khu vực Tràng Thọ B, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, hiện phần đất do bị đơn ông Phạm Thái B đang quản lý sử dụng.

Vị trí, kích thước các cạnh của thửa đất nêu trên được xác định theo Bản trích đo địa chính số 204/VPĐKĐĐ, ngày 12/6/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C thực hiện ( *Đính kèm*)

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần đất được quyền sử dụng theo quy định.

2.3/ *Về chi phí tố tụng*: Chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản với số tiền 7.000.000đồng. Nguyên đơn ông Võ Ngọc D, bị đơn ông Phạm Thái B mỗi người phải nộp số tiền 3.500.000đồng chi phí, công nhận các ông đã nộp xong.

## 2.4/ *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Nguyên đơn ông Võ Ngọc D được miễn án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

Bị đơn ông Phạm Thái B phải nộp số tiền 75.000 đồng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Võ Bá Lộc**

